LE DIRECTEUR GÉRANT

Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ SÁU SỐ 485 — MỖI SỐ NĂM XU — 壬申年四月初六日 — NGÀY THỨ TƯ 11 MAI 1932

TIẾNG-DÂN 聲民
La Voix du Peuple
Mỗi tuần xuất bản hai kỳ : thứ tư và thứ bảy

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút HUỲNH - THÚC - KHÁNG
Quản-lý TRẦN ĐÌNH-PHIÊN

BÁO - QUÁN
Số 123, đường Đông-ba, Huế
Hộp thơ : số 61
Giây thép nói : số 62
Giây thép : TIENGDAN — Huế

• GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI - QUỐC
Một năm	5$00	6$00
Sáu tháng	2.80	3.50
Ba tháng	1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương - nghị trước.

N° A-108

Tiền bạc và dục vọng làm mờ mắt người đời.

CON MẮT NGƯỜI và CON MẮT MÌNH

Loài người là giống thiêng liêng hơn cả muôn vật. Cái thiêng liêng ấy thường thường phát lộ nơi bộ mặt. Mà trên các quan năng nơi bộ mặt, thì con mắt là tinh anh hơn, vì tinh hoa nhóm hội mà biểu hiện ra tại đó.

Con mắt quan hệ với người như thế, nên xem người trước xem con mắt. Người mình trai giậm vợ, gái lựa chồng, muốn xem xét ai cũng nói là « coi mắt ». Coi người không coi cái gì mà chỉ coi con mắt, đủ rõ con mắt có cái giá trị làm tiêu biểu cho nhân cách. Mà nào có phải riêng người mình chú trọng con mắt đâu, chính hiền triết xưa giạy cách xem người cũng lấy con mắt làm trọng.

Thầy Mạnh-tử nói :

« Người lòng chánh thì con ngươi mờ ; nghe lời nói mà xem con ngươi thì người không chỗ che dấu được » (其心正則眸子瞭焉，其心不正則眸子眊焉，聽其言也觀其眸子，人焉廋哉).

Trên là nói xem người xem nơi con mắt; con mắt ấy, đứng về bên khách-quan, là con mắt của người bị xem, còn bên chủ quan là con mắt mình. Con mắt mình cũng phải tinh lắm mới khỏi sai. Nếu con mắt mình mà lờ mờ không được sáng suốt, thì cái bản năng nó đã kém, không xem mắt người được. Bởi vậy nên xem người mà phán đoán không sai, người ta khen rằng : « lò con mắt lớn» 大眼孔，別具隻眼 v. v. Trái lại xem người mà không biết người nào đáng kính trọng, người nào đáng khinh bỉ, coi ai như nấy, người ta thường chê là « con mắt thịt », hoặc « mắt không con ngươi » v. v. Cho đến khinh người thì nói: « Dưới con mắt không thấy ai » 目下無人; kính trọng nhau thì nói : « Bảo con mắt mà xem nhau » 刮目相待, người nào mà mình thưởng thức thì nói : «Người trong con mắt» 眼中人 v. v. ; đại để về lối xem người xưa nay đều nhận là năng lực của con mắt, chứng nghiệm rõ ràng như thế.

Con mắt lại có cách biến hóa lạ lùng nữa. Sách Tấn-thư có chép : Nguyễn-Tịch 阮籍 (một người trong Trúc-Lâm thất hiền 竹林七賢之一) là một người háo phóng ngạo đời hay say, phàm tục khách đến thì chỉ thấy mắt trắng của anh ta (có ý khinh), khi nào có khách mang rượu và đem đờn tới chơi thì mới thấy mắt xanh. Thế là con mắt ông ta có tánh chất đặc biệt, khinh người hay kính người, chỉ tự con mắt nó biểu hiện ra, không cần nói một câu gì mà ai đã trải qua con mắt ông ta, tự biết phẩm cách mình là người thế nào. Cái điển «mắt xanh» 青眼 mà ta thường dùng quen là khởi đầu từ đó (1).

Trên là nói con mắt về người đời trước, là cái đời khoa học chưa có, nên xem người hay bằng vào năng lực con mắt. Ở cái đời văn minh nầy quang học, điền học phát minh ra nhiều thứ mới lạ. Chỉ nói một thứ kính : con mắt, xem gần mà có thể làm cho trông thấy xa, con mắt thấy xa mà có thể làm cho nó thu gần lại, vật nhỏ trông không thấy mà có thể xấp ngàn, lại còn gia thứ nhuộm sắc như xanh, đỏ, trắng v. v. phàm những lợi khí giúp cho năng lực con mắt của loài người, tăng cái sức xem lên thì không thiếu món gì. Như vậy đáng lẽ dùng những đồ cơ khí ấy mà xem người tất là tinh tường mà không sai lầm mới phải. Thế mà về cách xem người thì dống như các thứ kính kia không bổ thêm cái hay cái tốt cho con mắt thiên nhiên của loài người bao nhiêu, mà lại làm cho tánh chất thiên nhiên có hồi sai suất bản tánh nữa; vì như cảnh vật hiện trước mắt mình đủ cả mọi sắc mà mang cái kính xanh thì thấy cái gì cũng xanh, mang cái kính đỏ thì thấy cái gì cũng đỏ, kỳ thiệt cảnh vật ấy có phải toàn xanh hay toàn đỏ cả đâu !

Suy cái cớ đó, nên con mắt xem người cũng thấy những «ca» nói trên, mà nhứt là con mắt của người mình đã nhiễm ít nhiều Âu-hóa thì trở nên con mắt đặt biệt, đặc biệt mà thuở nay chưa từng có, ấy là con mắt : hễ xem người thì cái gì cũng thấy xấu, mà xem mình thì cái gì cũng thấy tốt. Vậy ở cái đời khoa học mới nầy, người ta có thể dùng con mắt làm lối quảng cáo, lại có thể làm cho con mắt người xem lầm lộn nhiều cách, nếu chúng ta mà còn giữ lối xưa « xem người xem con mắt», thì không khỏi lầm lạc. Xem người đời nay nên cẩn thận thay !

Hải-Âu

(1) Ông ta còn một chuyện thú nữa là vua Ngụy-văn-Đế muốn hỏi con gái ông ta cho con là Tấn võ Đế, ông ta bèn say luôn đến 60 ngày, mãi đọng không nói được câu gì, rồi phải thôi.

Văn Uyển

Đi đường cảm tác

Giọc theo đàng cái ruộng cùng nương,
Phong cảnh tiêu sơ cách lạ thường!
Nắng nứt đồng khô màu trắng bạc,
Gió lay cây héo sắc xanh vàng.
Vang lừng tiếng ếch kêu non nước,
Xơ xác mình ve thiếu tuyết sương.
Đổi cảnh dạ càng thêm chán ngán,
Đường đời thật lắm cuộc tang thương.

Bích-khê

Tự thuật

Phong trần chả trước cũng chưa san,
Trót đã hai mươi mấy tuổi đầu.
Trên thế xỉ xằng chưa chút tóc,
Dưới hàm lún phún mấy chồi râu.
Tân triều mắt thấy tình hai thích,
Cựu sử tai nghe dạ lại sầu
Hay dở còn nhờ con tạo hóa,
Thân này đã phải thế này đâu!

Hoàng-phong

Xà Bàn thành hoài cổ
(Bình - định)

Xà-bàn-thành trải mấy tang thương,
Cảnh đấy lòng đây luống đoạn trường.
Xe ngựa lối xưa vùng đất đỏ,
Lầu đài cảnh cũ bóng tà dương.
Đền thờ Võ-Tánh hương bay khói,
Tháp cổ Chiêm-thành gạch nhuộm sương.
Ngoảnh lại trăm năm là mấy chốc,
Cuộc đời đã lắm chuyện hưng vương.

Dân số ở một ít nước Âu châu

Cuối năm 1931 ở Ba lan (Pologne) có mở cuộc điều tra dân số thì tổng cộng được 32 12). 020 người. Năm 1921 dân số Ba lan chỉ có 26. 859. 000. Thế là trong 10 năm dân số tăng được hơn 5 triệu, nghĩa là gần 10 phần trăm (19%).

Cũng trong khoản 10 năm ấy ở Tiệp khắc (Tchécoslovaquie) tăng được 8,2%, ở Na-uy (Norvège) 6%, ở Anh 5,4%, ở Thụy sĩ (Suisse) 5%.

G. H.

CÙNG QUÍ ĐỘC-GIẢ

Các Ngài còn thiếu tiền báo, hãy nhớ gởi về cho, để tiện việc sổ sách rất cảm ơn.

Tiếng-Dân

Cùng nhảm

Man mau tình giời ối ai ôi!
Cùng với chi hoài chả chịu thôi.
Lụt bọn chiền miền Thần chẳng cứu,
Dịch đau kẻ tiếp Phật nào soi.
Của hao tiền hết, trò nhan giấy,
Kiện biểu dành ngôi, họa thịt xôi.
Ngọn sóng nhân quyền tràn khắp đấy,
Nào thần nào quỉ cũng đi tơi.

Trần cao-Bình

THẾ-GIỚI THỜI-BÌNH

Báo Nga bàn cách khiêu-hấn của người Nhật ở Mãn-châu và phê-bình các báo Nhật

Từ người Nhật dùng võ lực chiếm lãnh Mãn-châu, rồi lập ra nước mới, người Tàu không có cách gì để kháng, c ỉ trông hội Quốc liên, mà Quốc liên cũng chưa có phương gì ngăn đón cuộc tấn hành của người Nhật ; toàn cả thế giới đều chú mắt xem cách đối phó của Tô-Nga ra thế nào, vì quyền lợi Tô-Nga ở miền Mãn-châu sâm si với người Nhật kia. Thế mà lâu nay Tô-Nga vẫn lạnh ngắt, không nghe phát biểu câu gì. Mới rồi nhân một vài chuyện xảy ra ở miền Mãn-châu có dá động đến Nga (chuyện âm mưu Bạch-Nga và chuyện phá cầu sông Tòng-hoa...), công báo Mạc-tư-khoa có phát biểu một bài, khiến cho thế giới đều để ý. Lược dịch như dưới cho những ai lưu tâm thời cuộc cùng xem :

Ngày 15-4-32, trong công báo Mạc-tư-khoa, y sĩ Phạm-tu-Thái phát biểu bài xã luận đầu đề là : *Sự khiêu hấn mới xảy ra ở Mãn châu*, đại ý nói : những chuyện xảy ra trong xu vực chánh phủ mới Mãn-châu, có điều đáng nghi và đáng chú ý nhứt là cái án âm mưu của bọn Bạch-Nga, kế tiếp phát sinh, cách hành động, đồng như có trực tiếp liên lạc với cảnh sát Mãn-châu ; và theo lời phản tuyên truyền của tờ báo Bạch-Nga cũng hô ứng nhau. Chuyện thả bom phá cầu Tòng-hoa lại phát sinh trong lúc nhà lãnh tụ Bạch-Nga là Tạ-Mễ-Nặc-Phu công nhiên cùng các nhà thế lực Đông-kinh đàm phán tiếp hiệp. Nhân cuộc tiếp hiệp ấy các báo Nhật và báo ở Mãn-châu bắt đầu công kích Tô-nga. Thủ đoạn các báo Nhật rất là quỉ quyệt, họ muốn đem cái án Bạch-Nga phá cầu Tòng-hoa nhập chung với cái án quân Nhật đổ xe ở Cáp-nhĩ-tân và câu chuyện huyễn truyền Mã-chiếm-Sơn trốn vào Hải-Lan-Bào, chung lại một trật, để làm đầu lời miệng mà yêu cầu quân Nhật trú ở Mãn-châu, biểu thị cách quả quyết hành động đối với nước.... Nhà tân văn Nhật lại không biết xấu, bắt chước theo lỗ miệng bọn chánh khách nói bóng rằng : « Có nước kia toan bắt đầu làm cách phá hoại ». Nói nước kia tức là chỉ Tô – Nga vậy. Xét họ dụng ý cốt khêu chọc sự rắc rối của hai nước Nga Nhật, chớ chẳng có chi lạ. Thậm chí một tờ báo Nhật ở Cáp-nhĩ-tân cũng p ô rằng : Đông phương quốc tế có liên lạc với Trương-Học-Lương và Quốc dân đảng... Tiếc tờ báo ấy nói còn chưa đủ, là chưa bắt quoàng Cam-địa cho là có dự vào cuộc phá cầu Tòng-hoa đấy thôi !

Cái lối phải quấy đảo ngược như thế, người có con mắt đều trông thấy cả.

Tờ báo ấy lại kết luận rằng : sự khiêu hấn của Nhật hàm có tác dụng chánh trị, nghĩa là biểu thị cách rắc rối ở Mãn-châu để tăng binh cho tiện. Lại có một cớ nữa là nhân điều tra đoàn Quốc-liên tới Mãn-châu nên bọn quân phiệt Nhật dùng thủ đoạn hèn ấy để biểu thị cho khách Quốc-liên rằng quân đội Nhật và Bạch-Nga ở Mãn-châu là quân thủ vệ văn minh. Tuy vậy, người Nhật muốn nhân cuộc Mãn-châu mà gây mối chiến họa ở Viễn đông, mục đích ấy chưa chắc đã đạt, vì Tô-Nga thủy chung đối với cuộc Mãn-châu vẫn giữ chánh sách « đối ngoại hòa bình, đối nội bảo thủ lợi ích lao động », nên Tô-Nga hết sức phát lộ âm mưu ấy ra, quyết không vì cách khêu chọc mà khiến cho sự thể thêm nghiêm trọng ».

Xem lời báo Nga phê bình trên thì Nga Nhật không khỏi có ác cảm. Người Nhật có nuôi sống Mãn-châu một cách yên lặng được chăng ?

Khách Quan

CHUYỆN ĐỜI

Trí tưởng tượng

Theo tâm lý học thì người ta mà biết một vật gì, có quan niệm về một vật gì là nhờ sự so sánh, tỷ lệ. Như nghe nói một quả banh, thì tự nhiên trong trí nghĩ đến một vật gì tròn tròn như trái bí ; nghe nói một cán bút, thì tự nhiên nghĩ đến một cây nhỏ nhỏ dài dài mà nhẹ, mà có thể cầm trên tay như không, và cuối cùng có một cái nhọn nhọn để gạch trên giấy v. v.... Đó là đối với những vật mình biết, còn đối với những vật không biết thì cái nào tỷ lệ, so sánh đó lại hóa ra một mối tưởng tượng.

Vì cái nào đơn sơ của loài người mà nhiều khi sinh ra tưởng tượng lắm cái rất buồn cười. Tôi còn nhớ lại khi còn nhỏ thường hay nghe nói con cò gởi thơ (con niêm — timbre) nhưng chưa thấy bao giờ. Lúc bấy giờ cái nào tôi tưởng tượng rằng mình gởi thơ cho lính mộ ở bên Tây là gởi cho một con cò. Con cò đó khôn lắm, nó ngậm cái thơ rồi cấp cánh bay, mà bay đi đến nơi đến chốn.

Đó là nói chuyện khi còn con nít trơn, đến khi hơi lớn, tuy chưa đi đến xứ « Hàn » nhưng nghe họ đi về thuật chuyện lại, thì cũng có thể tưởng tượng rằng Đà nẵng là đất nhượng địa trên con sông Đà có lầu « Sơn đá » có tòa « Xã tây », lại cũng có xóm cây thông gió thổi vu vu chung quanh chòm « mã tây » nhà tranh lúp xúp....

Còn nói chuyện gần đây, thì trong khoảng năm ngoái ai không đi coi hội đấu xảo phụ nữ ở Huế, và ở nhà nghe nói đến, cũng tưởng tượng một tòa nhà nguy nga mỹ lệ, trước cổng có mấy cô má phấn môi son, nhởng nhảy trên mấy chiếc giày gót cao đi đánh đớp....

Lại vừa rồi ai không được ở Hanoi đến xem phiên tòa trừng trị xử án thông gian « cao đẳng », thì cũng ở nhà tưởng tượng một cái quan cảnh náo nhiệt lạ thường, trước mặt quan tòa nữ sĩ Hoàng văn Khiêm và giáo sư Võ tam Thâm nói tiếng tây như pháo nổ..., người đứng xem ai cũng chen lấn cho được xem hai cái bộ mặt « nhân vật kim thời ».

Trong các chuyện không thấy mà tưởng tượng mà tôi vừa kể ra trên trừ chuyện con niêm là chuyện trẻ con, mấy chuyện khác tuy cũng là tưởng tượng nhưng mà không đến đỗi sai. Nay có chuyện nầy hơi khó tưởng tượng, nhờ độc giả tưởng tượng dùm cho :

. . . .

... Chuyện có thể, nhưng trời sinh cho tôi cái óc cứ gặp việc gì cũng tưởng tượng, tôi gặp việc nầy, tôi hết sức tưởng tượng cái bộ mặt của Ban Phiêu nầy khi bị đòi ra đối chất trước ông quan mà trước kia Ban Phiêu đến báo việc phát kiến ra truyền đơn đó. Tôi tưởng tượng hoài mà tưởng tượng không ra cái bộ mặt ấy thế nào, vậy nhờ độc giả tưởng tượng dùm cho chút.

Lacnhân

Xem trang nhì :
TÌNH CẢNH DÂN CÀY
Xem trang ba :
ĐÂU LÀ CÕI PHÚC ?
Xem trang tư :
VIỆC THẾ-GIỚI

THƯỜNG-THỨC

PHÉP NUÔI CÁ (1)

Dân ta sức không được mạnh; đó là bởi trong đồ ăn không đủ chất bổ, thường vẫn thiếu thịt và thiếu cá. Ấy là một lẽ khiến ta phải lưu tâm đến nghề nuôi cá cho có đủ cá mà ăn. Vả chăng ở nước ta có biết bao nhiêu sông, hồ và ao là những nguồn lợi mà trời đã để dành riêng cho ta. Vậy ta phải biết lợi dụng nó mới được.

Thân thể loài cá

Hình dạng, da, vảy, vây. Cá bơi.

Cá mình dài. Đầu và mình dính lại làm một; ở ngoài da thường có vảy. Cá mỗi ngày mỗi to thì vảy nó cũng mỗi ngày mỗi lớn để phủ khắp mình nó. Tuy vậy số vảy nhiều hay ít thì vẫn nguyên như lúc còn nhỏ. Ở vảy cá lại có chất lầy-nhầy làm cho nó có mùi tanh. Vảy cá và chất lầy nhầy đó thường ngăn vi trùng độc, không cho nó vào thân thể con cá; bởi vậy khi nào da cá bị sầy sát thì dễ sinh ra nhiều bệnh truyền nhiễm.

Loài cá không có chân. Chân nó dời ra làm vây. Có 5 thứ vây : vây ở ngực, vây ở bụng, vây ở lỗ đít, vây ở lưng và vây ở đuôi. Trong các thứ vây đó, có hai thứ quan hệ nhất là vây ở ngực và vây ở đuôi. Vây ở ngực để bơi đi bơi lại, còn vây ở đuôi mạnh nhất, vừa dùng để bơi đi, vừa dùng cho con cá đi lại khỏi xiêu vẹo; vây ở lưng cũng dùng để rẽ nước ra mà đi. Phía sau vây đó lại còn động đậy thêm để lúc con cá bơi mình nó vẫn ngay ngắn. Loài cá thường nặng hơn nước. Nếu nó không bơi thì nó cứ chìm xuống dần dần. Ở dưới xương sống nó có một cái bong-bóng chứa đầy hơi. Cái bong-bóng đó làm cho thân thể nó nhẹ bớt đi. Nhờ thế nó bơi đi bơi lại mới dễ.

Bộ xương.—Loài cá không có xương mỏ ác (Sternum). Xương sống liền với xương đầu, thành ra đầu nó không cựa quậy được; còn những xương ở đầu thì không dính liền làm một, cái nọ chỉ ăn khớp với cái kia thôi; bởi vậy nếu nấu cá thật chín thì những xương đó sẽ rời cả ra.

Nếu nuôi nhiều cá, nên bỏ xuống hồ ao những vỏ ốc, vỏ trứng, mai rùa, mai ba ba, xương vụn. Phải có những chất đó cho cá ăn thì xương cốt nó mới cứng cát và nó mới mau lớn.

Việc tiêu hóa. — Miệng cá lúc thường thì nhỏ; nhưng phần trước của hàm trên và hàm dưới đều có thể đưa tới đưa lui được. Nếu nó gặp miếng ăn to thì nó đưa hai hàm ra đằng trước làm cho miệng nó đồng như một cái ống hút hơi; nó hớp tất cả những đồ ăn đi qua trước mặt nó. Đồ ăn đó hễ vào tới miệng thì không ra được, vì ở miệng nó thường có nhiều răng. Răng đó có khi ít, có khi nhiều ; có khi răng vừa nhiều, vừa nhỏ coi chẳng khác chi một cái lược bí. Đôi khi ở dưới lưỡi và ở phía trên miệng cũng có răng. Răng của loài cá phần nhiều chỉ dùng để giữ đồ ăn lại, không cho ra khỏi miệng. Răng đó không có chân, nó đi xuyên qua lợi rồi dính liền vào xương hàm. Nhờ vậy mà mỗi khi có cái răng nào gảy thì có răng mới mọc ngay ra để thay. Cái răng mới đó thường mọc ở cạnh cái đã gảy đi, rồi mọc xen với

(*Xem tiếp trang 2, cột 3*)

Thú y. T. S.

ANNAM LỊCH SỰ HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

TÌNH CẢNH DÂN CÀY Ở XỨ TA

TIẾNG DÂN SỐ 475 RA NGÀY 6 AVRIL, VỀ MỤC VĂN VẦN CÓ BÀI «NÔNG NGHÈO NHÀ QUÊ» TẢ TÌNH CẢNH CỰC KHỔ CỦA ĐÁM NÔNG NGHÈO Ở THÔN QUÊ MỘT CÁCH RÕ RÀNG. NAY ĐƯỢC BÀI LAI CẢO DƯỚI NẦY CŨNG PHÁT HUY CÁI Ý ẤY CÀNG RÕ RÀNG HƠN:

Kẻ dân cày ở xứ mình mà người ta thường gọi là «anh nhà quê» một cách khinh bỉ, có lẽ ít ai biết rõ cái tình cảnh, cái khổ tâm của họ.

Mấy ông «văn-minh» ở chốn thành thị, mới nghe hai tiếng «nhà quê» đã rùn cổ trề môi, cho là một bọn người «hủ-lậu, quê mùa», đáng khinh, đáng ghét. Còn mấy ông «văn sĩ», thì lại mơ màng trên chín từng mây, tưởng đâu rằng cảnh dân cày là cảnh bồng-lai cực-lạc, suốt năm chỉ ca ngâm hát xướng. Nào mấy ngài nghĩ lầm như thế, sao không chịu bước chân vào chốn hương-thôn quan-sát cho kỹ-càng?

Kìa, sáng mai, lúc gà mới gáy lần đầu, là lúc các ngài ngủ đương ngon giấc, mời các ngài hãy gắng dậy mà xem con nhà làng cày làm lụng.

Họ đâu phải như ai được cái hạnh phúc «ăn no ngủ kỹ»; đến giờ ấy, là họ đã phải dậy thổi lửa nấu cơm. Ăn uống qua loa cho đỡ đói, rồi cả nhà: đàn ông, đàn bà, người lớn, con trẻ, dắt nhau ra ruộng — Cái ruộng, có thể gọi là «vú nuôi» của dân cày, mà cũng có thể bảo là «địa-ngục» của dân cày.

Mùa hè, trên đầu một cái mặt trời dọi xuống, đốt sém cái lưng trần mồ hôi láng bóng; dưới chân nước nóng như sôi, lại một cái mặt trời chiếu lên chóa mắt, thế mà anh «nhà quê» vẫn hò hét không dừng, «chị nhà quê» vẫn bì bỏm giữa bùn lầy, mặc sức bùn văng đỉa bám.

Mùa đông, trời mưa như trút, gió lạnh thấu xương, đến nỗi da người nẻ toát, cá chết nổi lềnh bềnh trên mặt sông, thế mà họ chỉ mang một mảnh áo tơi ra đồng, vừa làm vừa run, đành chịu dề mưa vùi gió dập.

Nào họ phải xương đồng dạ sắt, họ cũng thịt da như ai thôi! Những lúc như thế, còn ai dám biểu là họ vui? Nếu có ca hát thực nữa, cũng chẳng qua là để cho khuây, cho quen khổ, chớ nào phải sướng vui gì!

Từ sáng sớm cho đến chiều tối làm lụng ngoài đồng đã nhừ xác, nhưng ban đêm đâu được nghỉ ngơi! Hết xay lúa lại đã gạo, công việc liền tay, mãi đến một hai giờ sáng vẫn còn nghe hậm hụi. Nhiều lúc đêm khuya, chính khi các ngài đương «mơ màng giấc điệp» ở chỗ nệm gấm màn thêu, thường văng vẳng nghe ngoài đồng đưa lại những giọng hát như khóc như than: ấy là kẻ nông phu vừa tát nước vừa kể nỗi khổ tâm cùng trời đất:

«Cóc kêu dưới vũng tre ngâm,
Cóc kêu mặc cóc, tre dầm mặc tre!»

Nhưng công việc nặng nề ấy, cái cảnh tình khốn khổ ấy, không phải chỉ một ngày, một tháng, một năm, mà là công việc suốt đời, cảnh tình vĩnh kiếp của họ. Hết cày rồi bừa, rồi gieo mạ, rồi cấy, rồi tát nước, làm cỏ, bỏ phân, ngày ngày tháng tháng năm năm, cả đời người cặm cụi theo cái chương trình ấy, sống chết với cái chương trình ấy.

«Làm» thì như thế, mà «ăn» thì có gì đâu!

Vài chén cơm đỏ, một nhúm muối rang, sang lắm thì một dĩa cá, hay vài con mắm. Nói rằng họ ăn để mà «sống» thì không phải, nói rằng họ ăn cho «khỏi chết», để lấy hơi mà làm việc thì mới đúng.

Mà muốn ăn nhiều thì lấy đâu cho nhiều?

May ra gặp năm mưa thuận gió hòa, mỗi mẫu thu hoạch được chừng 200 nồi lúa (thứ nồi rưỡi) thì cũng không thể một mình hưởng cả. Nầy một phần đã phải biếu người chủ ruộng, một phần đong cho chủ đất mình ở ngụ, một phần trả tiền lúa giống, tiền thuê bò cày. Lại còn sưu dịch, cúng tế, đóng góp việc họ việc làng nữa thì sao?

Đó là chưa kể đến món nợ mà năm kia mất mùa, vợ con đau, phải vay ông Bá trong làng, đến năm nay tính cả vốn lẫn lời, đã gần gấp tám!

Ôi! hoa lợi được bao nhiêu, mà bấy nhiêu người chung nhau bấu xé, tiền lúa chun vào túi ai hết, còn phần mình, cơm hẩm muối đen, lại cứ cơm hẩm muối đen!

Ngoài ra, những cách dân nghèo, vỏ đoán hương khúc mà ngẩn cổ kêu chẳng thấu trời, người nông phu bao giờ cũng phải cúi đầu chịu ép, là những việc hằng ngày thường thấy......

.....Xem qua tình cảnh bạn nông phu, các ông «văn minh» sẽ hiểu người «nhà quê» là đáng bỉ hay đáng thương, và các ông «văn sĩ» sẽ biết cảnh «nhà quê» là đáng cười hay đáng khóc.

Thanh - Khê

PHÉP NUÔI CÁ

(Tiếp theo trang nhứt)

những răng cỏ. Hàm trên và hàm dưới của loài cá chép thường không có răng, nhưng ở cuống họng nó lại có răng để nghiền đồ ăn.

Loài cá ăn những gì? — Đồ ăn của loài cá là những sinh vật rất nhỏ, gọi là pa-lăng-tông (plancton). Những sinh vật đó nhỏ đến nỗi mắt ta không nhìn thấy, phải chiếu kính hiển vi mới rõ. Mầu nó lại phơn phớn xanh, hoặc xanh xẫm hoặc trong như nước, nên mắt ta lại càng khó nhìn thấy lắm.

Sinh vật đó có hai giống: giống thì thuộc về loài cây, giống thì thuộc về loài động vật. Trong mỗi giống lại có rất nhiều thứ, to nhỏ khác nhau. Từ thứ to cho đến thứ rất nhỏ, thứ nào cũng ăn thịt lẫn nhau: thứ lớn ăn thịt thứ nhỏ, thứ nhỏ lại ăn thịt thứ nhỏ nữa. Thứ nhỏ nhất thuộc về loài cây, nó sống bằng những chất bổ đã tan vào nước, hoặc bằng những đồ ăn vụn thường sẵn có ở dưới nước.

Nếu trong nước sông, nước hồ, nước ao có nhiều sinh vật pa-lăng-tông thì nước đó có thể nuôi được nhiều cá. Không những thế mà thôi, pa-lăng-tông có thứ tốt, có thứ xấu; thứ nào tốt thì cá ăn mau béo và ngon thịt.

Bởi vậy các nhà sinh vật học thường kiếm đủ cách để đo lường xem ở nơi nào nhiều thứ pa-lăng-tông tốt. Hiện nay họ đã biết rằng Biển Bắc (Mer du nord) ở Âu châu có rất nhiều thứ pa-lang-tông tốt; cho nên ở đó đánh được nhiều cá lắm. Tại chỗ đó hoa lợi của nghề đánh cá cũng chẳng kém gì hoa lợi của nghề nông.

Loài cá thường thích ăn thịt, chỉ khi nào không có thịt nó mới chịu ăn đến các thứ rau. Phần nhiều thứ cá đều thích ăn thịt tươi, vì thế mà chúng nó phải đi bắt những sinh vật nhỏ để ăn. Cũng có thứ cá ăn cả thịt ôi hoặc các thứ rau ở dưới nước. Song những thứ rau đó thuộc về pa-lăng-tông. Bao giờ cũng vậy, cá lớn ăn thịt cá nhỏ, cá nhỏ lại ăn thịt cá con. Còn cá con thì ăn những cá mới nở và những sinh vật pa-lăng-tông. Nói tóm lại, pa-lăng-tông là đồ ăn căn bản của các thứ cá; phải có nó mới có cá con. Nó đã nhiều thì tất cá con cũng nhiều. Hễ có nhiều cá con thì cá lớn có nhiều đồ ăn nên mau lớn. Bởi vậy chỗ nào thiếu sinh vật pa-lăng-tông thì không có cá, hoặc chỉ có ít thôi.

(Còn nữa)

(1) Trong anh em độc giả, ai biết điều gì hơn, xin chỉ bảo giùm, soạn giả rất cảm ơn — Xin cứ viết thư về tòa báo T.D

GIẤY ÍT CHUYỆN NHIỀU

Hôm 11-4 quan Thống sứ Bắc-kỳ đã ký một đạo nghị định đuổi hai vợ chồng tên Necker (người Đức) ra khỏi cảnh giới Bắc-kỳ.

Lúc 8 giờ hôm 24-4, cậu Nguyễn-văn-Hải, 21 tuổi, con ông Nguyễn-ngọc-Phan làm thơ ký gare Hải-phòng, 5 ruelle Clémenceau, vô cớ uống dấm thanh và thuốc phiện tự tử để lại một bức thơ nói rằng có sống cũng không ích gì cho đời.

SỐT RÉT!..

NGẢ NƯỚC!..

*Ai bị sốt rét? Ai bị ngả nước? Hãy viết thư về Hiệu **SINH-HUY** 44 Maréchal Foch **Vinh** mua ngay 2 liều thuốc PHÁT LẠNH PHÁT NHIỆT mà dùng, mỗi liều giá một hào rưỡi, bệnh nặng lắm chỉ dùng đến 3, 4 liều là cùng; nếu ai dùng không khỏi, bản hiệu xin cam-đoan trả tiền lại. (Thuốc này đã phân chất tại phòng Thí-nghiệm Đông-dương Hanoi).*

Nên chú ý rằng:

HIỆU BÀO CHẾ
THÁI-QUANG-KHIẾT
ở QUINHON

Bán thuốc đã tốt mà rẻ, Chuyên tâu nào cũng có thuốc bên tây lai cả, nên thuốc được mới luôn. Ở xa mua gởi hết sức mau.

TÂN-VIỆT-NAM THƯ-XÃ

Võ gia-đình 500 trang
Đông-chu liệt-quốc 560 trang
Giá 1$00 — QUAN HẢI — Huế

VIỆC TRONG NƯỚC

HUẾ

Trong ngày 1er Mai

Ngày 1er Mai, khắp các nơi, chỗ nào cũng lo đề phòng. Ở Huế, ngoài việc canh phòng ngày ấy — nhằm ngày chủ nhật — nhưng học sanh ở trong hai trường Quốc-học và Bách-công đều bị giữ lại như các ngày chủ nhật khác. Tại trường Bách-công lại có bày ra các cuộc vui chơi như đá bóng, đờn v. v., và có đặt giải thưởng.

M. N.

Cô Nguyễn thị Lài thật hết điên chăng?

Cái điên kỳ khôi của cô Nguyễn-thị-Lài, hễ mở miệng ra là nói rặc chuyện chánh trị, nên bị giữ tại nhà thương mà độc-giả đã được biết trong một số báo trước. Nay cô ấy đã được cho về nhà.

Mục nhĩ

THỪA THIÊN

Một bữa ăn làm hư cái lệ làng

Việc tang, phiền phức và hủ lậu nhứt là sự ăn uống. Làng Bàn-môn và làng Phú-môn, thuộc về Truồi, năm sáu năm nay về việc đám tang đã cải lương được nhiều đều khá lắm. Trước đây đã cùng nhau định lệ: trừ những người trong nhà, khách đường xa tới điếu và những người nhà nghèo tới giúp việc thì nhà tang được phép dọn cơm; còn người ở gần tới điếu hoặc tới giúp việc, cấm không được ăn.

Đám ông thân ông Trần-hữu-Hiệu mới đây, thầy chánh tổng Hồ-Hách có tới điếu (nhà thầy tới nhà đám đi không đầy 20 phút), chủ tang dọn ăn, thầy chánh cùng hương Du làng Nam-phổ, lý Thênh làng Xuân lai cũng giả lơ mà ngồi ăn. Chánh tổng là một người tiêu biểu một tổng, đáng lẽ giữ theo lệ làng nầy mới phải, cái nầy vì một bữa ăn mà không kể lệ làng ra gì cả!

Thế là bản cải lương của làng Bàn môn và làng Phú môn vì tiệc rượu thịt của mấy bác nầy mà đi theo ngọn nước sông Truồi. Đáng tiếc công chuyện cải lương lâu nay!

Không thạm ăn.

THANH-HÓA

18 toa xe hỏa bị trật bánh

Mới cách đây mấy ngày có một chuyến xe lửa bị trật đường rầy ở cầu Đò lèn, cách Thanh Hóa chừng 22 cây số. 13 toa đều bị đổ: 8 con trâu bò chở trong bị chết tươi, may không có người nào bị thương.

Được tin viên thanh tra mật thám phải ngay một chuyến xe khác ra cứu nạn.

NGHỆ AN

Một người can án hội kín

Ông nầy là thân sinh cô Võ thị Ngô, bị bắt năm ngoái, nay bị tòa Nam án Hà-Tịnh kêu án 7 năm tù, và vừa rồi đã bị đày đi Banméthuột.

Sơn

HÀ-TỊNH

Việc cầu đò trai

Nguyên tổng văn Lâm (Đức thọ) chúng tôi từ khi nhà nước đặt thêm một cái đồn ở làng Thái yên, thấy con đường đi vào đồn có một con sông con, xe ngựa đi lại không tiện, nên sức cho dân tổng đắp một con đường từ đường thiên lý vào tới đồn, và mỗi tên dân phải góp 0$20; tất cả được 580$00. Số tiền nầy giao cho phó tổng Phan Chỉ (bây giờ lên chánh tổng kiêm bang tá) lãnh làm cái cầu ấy. Không biết làm cầu phí tổn bao nhiêu, mà mới được một năm cầu đã gần hư. Năm ngoái, cũng con sông ấy, có bắt một cái cầu bằng Xi-măn giá 550$00; như lấy hai cái mà so thì cái cầu mới làm chỉ đáng giá dưới 300$00 thôi. Tiền phí nhiều mà cầu làm không chắc chắn, vậy mong nhà nước khám xét cho ra (không nên bằng theo giấy khai tiêu) không thì 5,7 tháng nữa, thế nào cũng hư, dân tổng chúng tôi lại phải góp một lần tiền nữa, khổ quá!

Người dân tổng

Bị đánh đến phải chết

Sau khi phát kiến nhiều người tình nghi trong làng Thanh quả (phủ Đức thọ), có người tên là Đặng khan bị bắt. Vừa rồi ngày 19-3 quan đồn Vinh đại có báo cho quan Công sứ Hà tịnh hay rằng trong khi bị giam, Đặng Khan đã thắt cổ mà chết.

Vợ của Đặng Khan bèn phát đơn kiện, nói rằng chồng mình không phải tự tử mà chết. Vì thế mà phải quật ngay xác của Đặng Khan lên để cho quan đốc tơ khám nghiệm. Cuộc khám nghiệm nầy đã chứng rằng Đặng Khan chết là tại bị đánh nơi đầu, có lẽ trong khi bị bắt.

Đó bảo là một điều khốn nạn mà những người âm mưu chống lại chính phủ tự ý dấn mình vào làm cho tình tráng phải can thiệp đến.

Dầu Đặng Khan là người có tội nhưng tưởng chính phủ cũng sẽ mở lượng phụ cấp cho người quả phụ kia.

QUẢNG BÌNH

Xét nhà

Ngày 27 Avril vừa rồi, quan Phủ Quảng-trạch, về xét nhà ông Nguyễn-văn-Đề ở làng Vinh-lộc, năm ngoái can án tình nghi giam ở tỉnh, mới được tha về trong tháng giêng năm nay. Xét không có gì, song có hỏi trong tháng 3 Annam nầy, có người con gái nào lạ mặt đến nhà giao cho ông ta một gói truyền đơn không... và hiểu cho cha mẹ ông ta phải mau mau kiếm vợ cho ông và giữ gìn ngôn ngữ cử chỉ. Lại bắt các làng lân cận làm tờ kiết thử có người con gái nào thường ngày hay đến chơi đó.

Ngày sau nhân nhịp quan Sứ và quan tuần Quảng-bình về biểu thị ở phủ-lỵ, ông Nguyễn-văn-Đề tới kêu oan, và xin quan trên trị tội người vu cáo ấy cho. Ông nói tiếng Pháp, người ta ngỡ rằng Nguyễn-văn-Đề có kêu nài gì việc mình lên xét nhà chăng, liền bẩm với quan tỉnh rằng Đ. là một người dân thất lễ, xin cứ phép trị tội. Quan trên nghe lời, truyền giam N. v. Đ. lại. Chưa biết quan trên có tha cho không, hay là bị án một lần nữa.

Rõ

Trí nghĩ cũng sâu xa đến!

Làng Mỹ đức tổng Thạch bàn có ba sở đất hoang, chiếu theo châu bộ là đất thổ mộ. Dân làng đã có xin lý trưởng Nguyễn Trần quân cấp cho dân khai phá thành ruộng chịu thuế, mà y không chịu cấp. Đến Hà triết làm lý trưởng cũng thế.

Kế đó Nguyễn Trần và Nguyễn Trà làm đơn xin trưng, thì dân đã có đơn kêu tòa, tỉnh, phủ, không chịu thuận nhượng. Việc đã lâu thế mà chưa thấy quan trên xét thế nào!

Mấy xứ đất ấy là đường dân làng vào rừng làm ăn, trâu bò đi lại, và cũng là đất thổ mộ, nếu cho Nguyễn Trần, Nguyễn Trà trưng làm của tư thì dân vật làng ấy sống không đường đi, không đất làm ăn; chết không chỗ chôn, khốn nạn lắm! Nguyễn Trần trước làm lý trưởng không chịu cấp đất ấy cho dân, dụng tình để đến nay trưng làm của riêng không phải ích kỷ hại dân sao?

Dân làng ấy ức lắm, mong quan trên hiểu cho.

Khổ

QUẢNG NAM

Câu chuyện điều chúc

Tại chợ Đo đo, thuộc làng Gia Phước, phủ Thăng bình có một vụ kiện như sau nầy:

Nguyên giáo sư Nguyễn văn Minh, ngày mồng ba tháng 3 Annam bị bà nội ghẻ nằm vạ đòi bạc. Bà nầy là kế thất của ông nội giáo Minh. Ông nầy sinh đặng 2 người con trai là cha giáo Minh và Nguyễn Khá. Sau cưới bà nầy sinh đặng một người con trai là Nguyễn Tín và ba người con gái. Gia tài đã quân phân năm 1925. Bất hạnh con trai bà là Nguyễn Tín từ trần, ông bà định cấp phần ăn của Nguyễn Tín cho Nguyễn Khá là em giáo Minh quản phụng tự, có giấy minh bạch. Kế đến năm sau thân phụ anh ta cũng mất. Gia đình ngộ biến, cảnh huống éo le, ông bà đem rể là Phạm Đệ về ở đặng hầu khi hôm sớm (vì lúc đó Nguyễn Khá còn xung ấu).

Phạm Đệ có làm giấy nhận điền, viên, gia, thổ cho Nguyễn Minh (cái giấy đó Minh đương cầm.) Tiếp đến năm ngoái đây, ông nội giáo Minh thụ bệnh qui thiên, Phạm Đệ có rước ông tú Lê Đỗ giạy thuốc trong nhà đó, và mua bán trong cái lều của hai ông bà làm trước ngỏ. Anh em Giáo Minh có thưa bà và cô dượng cho về ở nhà đó, đặng hương khói và thần hôn phụng bà, bà cũng bằng lòng, và cô dượng hẹn đến năm nay giao lại. Đến tháng giêng năm nay, anh em Giáo Minh lên thưa bà định 30 tháng sau sẽ về, thì bà và cô dượng đều bằng lòng cả. Đúng ngày hẹn, giáo Minh có mời các ông hương chức trong làng và cớ từ rằng Nguyễn Khá sẽ ở trên nhà và không tùng cư với anh ta nữa. Chẳng biết vì sao Nguyễn Khá lên ở thì bà không cho, còn anh Phạm Đệ trở mặt và mưu sự: mồng 3 tháng 3 Annam bà xuống nằm vạ giáo Minh, đòi vu rằng có gởi 270$ và 900 quan tiền (đây là Phạm Đệ điều chúc).

Tiền bạc đâu có mà gởi? gởi sao lâu nay bà không đòi, nay nhân sự Nguyễn Khá xin về ở bà mới đòi? Rõ là bà nghe lời điều chúc mà vu cho con cháu thật. Xóm làng tới dỗ bà không nghe. Trình tổng, thầy tổng phân thỏa không ăn thua, phải trình phủ. Việc nầy đã đến quan, quan có phải sức khởi hành và đòi hai bên nguyên bị để đường chất cứu.

(Xem qua trang 3, cột 3)

SÁCH VÌ NƯỚC

Là bộ
« Công-Nghệ Tùng-Thư »
mới ra đời
(Cuốn A 1)

Dạy các nghề kim-khí và cơ-khí — như thợ sắt; gang, thép, chì, kền, đồng, thiếc, kẽm, a-luy-mi-nhom, vàng, bạc, bạch-kim, máy móc v. v.

Có nhiều hình vẽ rõ rệt. Học sách này có thể làm một người thợ đủ tư-cách như các nước văn-minh Âu-Mỹ vậy. — Vì sách nầy do ban công-nghệ lựa chọn ở các kỹ-nghệ và sách vở của các nước như: PHÁP, ĐỨC, ANH, NGA, NHẬT, MỸ, TÀU... Thâu thái cái văn minh mà soạn ra bằng sách quốc ngữ để hiến đồng bào, vì mong cho người nước được tiến bộ như các nước văn minh. Vậy chả cứ ai ai, cũng nên mua mà dùng hoặc để dành cho con cháu (làm gia bảo). Sách dày 230 trang, giấy tốt. Giá 0p80. Mua buôn mua lẻ, thơ và mandat đề cho nhà xuất bản như đây: Nhật-Nam Thư-Quán 26 Coton Hanoi. Ở xa mua lẻ một cuốn thêm cước 0p25. Mới in xong phép luyện-công bí-truyền của SƠN-NHÂN và các vị ân kiêng, kg. kèm với catalogue 1932. Giá 0p10 cuốn to NGHỀ ÍT VỐN giá 1p00.

DẦU
KHUYNH-DIỆP
油葉傾
ĐÃ NỒI TIẾNG HAY

Nấu tại Phương-Xuân
(Quảng-Bình)
Kho chứa dầu nước tại
Đồng - Hới
Sở phát-hành tại
Bến-Ngự Huế

VIỄN-ĐỆ
11 — Quai de la Susse — 11
HUẾ

GIÂY THÉP TẮT: Viende Huế — GIÂY NÓI: 87

ĐÔNG PHÁP HOẢ XA
HẠT BẮC

Yết thị

Sở hỏa xa hạt Bắc có lời bá cáo để công chúng biết rằng kể từ 15 Mai 1932 chỗ đỗ xe giọc đường tên là Phú đức, ở vào cây số 339-528, đường Hanoi đi Huế sẽ bắt đầu mở để chở hành khách và hành lý mà sở Hoả xa không phát khuân vác.

Những giờ các chuyến xe qua đó như sau nầy:

Ở VINH vào HUẾ
Chuyến xe số 163
Phú Đức:
giờ đến 17 giờ 24 — giờ đi 17 giờ 25

Ở HUẾ ra VINH
Chuyến xe số 162
Phú Đức:
giờ đến 7 giờ 46 — giờ đi 7 giờ 47

Hanoi le 3 mai 1932

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 65 Haiphong

Lời cảm ơn

Tôi là Nguyễn-văn-Kỳ, Chef d'équipe des Travaux Publics Bắc-ninh được lệnh quan trên đổi vào làm việc ở Trung-kỳ, kính lời trân trọng cảm tạ các Cụ, các Ông, các Bà đã quá yêu mến lại chơi nhà, gởi thiếp chúc mừng và tiễn hành chúng tôi ở gare Bắc-ninh ngày 30 Avril 1932, và xin đa tạ các Ngài Hội-trưởng Hội Khuyến-Học và Khuyến-Học Sport cùng các ông bạn ở Đáp-cầu, chẳng quản đường sá xa xuôi, các bạn đồng-sự sở Công-Chánh đã nghĩ tình lưu-khứ. Trong khi bối rối ra đi, không khỏi có điều sơ suất, xin các Ngài tha thứ, cảm ơn.

Nguyễn-văn-Kỳ

Chef d'équipe Travaux Publics

Circonscription territoriale de l'Annam

à HUẾ

TẠI TÒA SAIGON

Khắp cả Nam-kỳ, Cao-mên, và Lào, hễ nói đến THUỐC-XỔ hiệu NHÀNH-MAI, và THUỐC-DÁN hiệu CON RẮN, thì phần đông, ai cũng đều công nhận là thần được; vì sự hay của nó, và sự bị làm giả. Nên ngày 27 février 1932, tôi có đem lên Tòa Saigon mà cầu chứng. Ai làm giả, ắt được sẽ bị nặng tội.

Thuốc xổ

Độ nhứt hay, có tài rửa ruột, sạch cả côn trùng, lãi, sổ đàm độc rất nhiều, sổ ấm, uống dễ, ít đau bụng. (Giá 0p20).

Thuốc Dán hay là Thuốc Cao

thì trị các chứng bệnh ngoài da. Nhứt là mụn, trị mụn độ nhứt hay. Trị nhậm mắt rất tài, vì thuốc rút ghèn và phong độc. Trị ghẻ, tức ngực, đòn bị đau vú, lát, cái cùng, nhức đầu, mụt nhọt, nhức, mỏi, tiêm la, hột xoài, các chứng bệnh ngoài da, dùng đến thuốc này thì sẽ khen tặng vô cùng. Giá mỗi hộp 0p25

Ở Trung-kỳ có bán mấy chỗ kể dưới đây:

Ở Phontiou: Đồng-xuân-Ủy Cai de la laverie S. E. P. M.

Ở Vientiane: Bùi-văn-Nhờ commerçant.

Ở Huế có bán nơi M. Đào-duy-Anh (Quan-Hải) rue Gia-long.

HUẾ (Chadelle): Hồ-tri-Phát maison Thuận-Lương

FAIFO: Bazar Hong-Lợi 152 Pont Japonais

TOURANE: Nguyễn-hữu-Vĩnh commerçant

PHANRANG: Huỳnh-văn-Trân 14 Maréchal Joffre

QUANGNGAI: Madame Phạm-Hảo commerçante

NHATRANG: Nhà thuốc Mộng-Lương thư-quán

QUANGTRI: Châu-nguyễn-An chez Hòa-Lòng hiệu

PHANTHIET: Lê-nam-Hưng commerçant rue Gia-long

PHANTHIET: Bazar Minh-Nguyệt, rue Gia-long près du pont

Mua sỉ huê hồng 30% sở phí tôi chịu, do ...

NGUYỄN-VĂN-PHỐ

Boîte Postale n° 63 ·:· Saigon

(Còn cần thêm nhiều đại-lý)

Thuốc xổ giá 0$20. Thuốc dán giá 0$25

GIA-ĐÌNH GIÁO-DỤC

Quyển thượng và quyển hạ

Mỗi quyển 0$20

NHIỀU NGƯỜI ĐÃ CÔNG-NHẬN LÀ HAY!

Thập-linh-đơn *chữa bệnh Cam. Cảm-sốt rất tài, có gia giảm lại, có chứng chỉ của tòa thí-nghiệm Hanoi cho. Nay xin nhất định giá.... Mỗi liều 0p10*

Bánh cam-tích *chữa trẻ con có bệnh run, sán, bụng ỏng, da xanh, biếng ăn. Bánh này trẻ thích ăn lắm.................... Mỗi hộp 0p08*

Cao đại-bổ *Cao này bổ khí huyết bổ gân cốt, một chai nhỏ pha chế được một chai litre rượu bổ. Rượu vang hay rượu ta tùy thích người uống. Thử tính: một chai cao 0p40 và một chai rượu ta 0p32, thành một chai rượu bổ có non một đồng bạc, cốt cao toàn thuốc bắc và thuốc ta. Rất tiện cho người đi xa.*

Thuốc gội đầu *một gói pha ra được 3 chậu thau nước, gội rất trơn tóc, hết gầu, tóc xanh mướt.................... Mỗi gói 0p03*

XIN CÁC NGÀI THỬ DÙNG

Nay kính cáo

VĨNH-HƯNG-TƯỜNG

và các chi điếm

Việc trong nước

(Tiếp theo trang nhì)

Tánh đàn bà hay nhân sự thương ghét mà sinh đều trái lẽ, quan trên nên xét cho rõ ràng.

K. N.

QUẢNG NGÃI

Sinh sự!

Tại làng Phú-bậu, huyện Sơn-tịnh, có tên lường tức Nguyễn Phiến, làm bảo mục, một tên nữa gọi Cả-Quản tức Bùi-Ngươn hay sanh sự không ai chịu nổi. Trong làng ai làm ăn khá thì hăm dọa báo quan rằng hoảng hồn phải lo lót tiền cho chúng nó.

Hai tên này đã làm cho nhiều người chỉ thú làm ăn lại chịu lắm nỗi đoạn trường. Mới rồi, nhằm ngày 27/4, có hai người linh tập đem trát quan huyện tới bắt tên Lê Biện đem về tra xét, vì tình nghi. Tên này còn một bà mẹ già, vài ba em dại, quanh năm vui thú nông tang; rủi thay, họa đến thình lình! dẫn về huyện tra xét quả thật người thiện, cách ngày sau được tha về. Khi ấy linh lại đến dọa nhà một người con gái hóa chồng tên là Lê thị Viên, song người con gái này muốn đến tận cửa quan nhờ lượng trên minh xét, còn bề đút lót một mực không chịu. Lúc bấy ảo ra đi thì Cả Quản ngừng lại nói để qua xin giùm.

Nghe thấy

(Xem qua trang 4, cột 5)

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

Kỳ xổ số thứ 55, xổ tại Tổng cuộc ở Saigon ngày 28 tháng Avril 1932.

Cách thức số 2.

Série 745 được ra.

Cách thức số 3. Xổ lần thứ 22.

Série 436 được ra. Trong série này có 1 vé Tiết kiệm số 468 của ông Nguyễn-hữu-Thi ở Phan-thiết được hồi lại 1.000$00

Xổ trả tiền lời cách thức số 3

Tiền lời trả kỳ này là $302,25

Ông René Fano, có bốn vé một phần tám số 1162-1163-1164 và 1165 nên được hưởng bốn lần một phần tám tiền lời trên đây, cọng là.. 151,12

Ông Vo van Ngo, Giáo sư ở Thudâumột có 1 vé một phần tám số 1187, được hưởng tiền lời là 37,78

Bà Dương thị Hương ở Cholon, có 1 vé một phần tám số 1187 được hưởng tiền lời là.. 37,78

Ông Huyn Kim ở Quảng Ngãi có một vé một phần tám số 1203, được hưởng tiền lời là 37,78

Cậu Nguyễn Duc Thong, Học Sanh ở Quảng Ngãi, có một vé một phần tám số 1209, được hưởng tiền lời là.. 37,78

Kỳ xổ số gần tới đây thì định ngày 28 Mai 1932.

Maison HỢP-THỊNH

SOIERIE & MERCERIE

33 Rue des Cantonnais Phố Hàng Ngang

HANOI

Bản hiệu chuyên môn bán các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như: lĩnh áo, lĩnh quần đen, trắng trơn và hoa. The thâm, băng đen, the các màu trơn và hoa. Lụa thâm các màu, trắng bề khổ 0m37, 0m40, 0m70, 0m75, 0m80.

Lượt đen các hạng, vải màn, chè hạt. Bán sỉ và bán lẻ giá rất hạ, vì bản hiệu buôn bán đã mấy chục năm nay, buôn được tại gốc những hàng kể trên. Các Quí khách ở xa xin viết thư về lấy mẫu và giá hàng, bổn hiệu sẽ hồi âm lập tức.

Lại còn các thứ hàng tạp hóa như đồ da, valise, yên ngựa, cặp sách, giày giép, ví da, đồ đồng, đồ thêu, như mặt gối vân vân.... bản hiệu có bán buôn rất nhiều xin các quí khách chiếu cố, bản hiệu rất hoan nghênh. Gửi hàng đi các nơi theo cách lãnh hóa giao ngân (Contre-Remboursement).

Buôn bán thật thà, hàng tốt giá rẻ các quí khách mua thử sẽ biết.

Nay cẩn bạch

Mme NGUYỄN-THỊ-SÁU

HỢP-THỊNH

Soierie & Mercerie 33 *Rue des Cantonnais*

HANOI

Phải cần có:

Thuốc *Hải-ngọc-Đường Vạn-Bảo* để phòng bệnh hoạn bất thường, nhất là trong mấy tháng hè lại cần phải có sẵn. Thuốc này chữa: 1·) đau bụng; 2·) đầy, tích, trướng; 3·) nôn, mửa, ọe; 4·) Thổ và tả; 5·) tả dữ quá; 6·) kiết lỵ. Mỗi ve giá 0$25.

Bán tại:

Thanh-hóa: M. Di-long, 71, Grand' rue

Vinh: M. Vĩnh-hưng-Tường, 176, rue Sarraut

Cana: M Léon Triêm, Fournisseur de chaux

Phan-thiết: M. Lê-nam-hưng, rue Gia-long

Thakhek (Laos): M. Trịnh-duy-Yên

Cần-đước (Chợ-lớn): M. Nguyễn-văn-Dương

Tịnh biên (Châu-đốc): Mme Võ-thị-Sáu.

Mua buôn không phải chịu tiền cước: 30 ve: 5$40; 60 ve: 10$20

Nhận hàng theo cách lãnh-hóa giao ngân (contre-remboursement).

Thơ hoặc mandat gởi cho:

Ông NGUYỄN-HUY-CỪ

Tú-tài, làng Hoằng-nghĩa, phủ Hoằng-hóa

(ANNAM) THANH-HÓA

Grande Maison de Soierie

AN-LỢI

Vente en Gros

TONKIN ·:· 77 *Rue de la Soie* ·:· HANOI

Bản hiệu bán sỉ các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như Lãnh bưởi, lãnh bông mặt đệm, lãnh nhuộm trong Nam-kỳ, lương, lượt, xuyến bông bắc kiết lèn, văn, băng, quế, địa, sa bắc trơn và bông, lương cẩm các, sa hột, hột mè, the là cổ, nhiễu, kỳ-cầu, nái, lụa quần anh, lụa cổ-đỏ, lụa trơn và bông khổ rộng 0m75-0m80 và nái măng.

Hàng của bản hiệu nhuộm thiệt đen, láng và đủ các màu, giá bán sỉ rất nới, gởi đi các tỉnh theo cách lãnh-hóa giao-ngân (contre remboursement).

Bản hiệu lại có bán cả giấy bản, giấy moi và giấy phèn nữa.

Các quí khách ở xa muốn mua hàng của bản hiệu đề bán lại thì xin gởi thơ cho bản hiệu thương-lượng giá hàng, bản hiệu sẽ trả lời ngay. Nếu Quí khách mua giùm hàng cho bản hiệu một lần thì sẽ rõ hàng của bản hiệu bán giá nới và lại tốt hơn hàng các hiệu khác.

Vậy xin mời các quí khách chiếu cố mua giùm hàng cho bản hiệu thì bản hiệu cám ơn vô cùng.

Nay kính cáo

Chủ nhân

NGUYỄN-CÔNG tức THẢ

HÀO-HƯNG KHÁCH-SẠN CÔNG-TY

TƯ-BỔN: $7.200.00

Hội-sở tại đường Franchet d'Espérey Tourane

Registre de Commerce Tourane N° 16

Giấy mời nhóm Đại-hội-đồng thường-niên

vào ngày 22-23 và 24 Mai 1932

Tourane, le...... Mai 1932

Monsieur ________________

(.......... cổ-phần) ________________

ở ________________

Thưa ngài,

Chiếu theo khoản 29 trong điều-lệ công-ty, xin mời ngài đúng 8 giờ sáng ngày 22 Mai 1932 tức là ngày 17 tháng tư năm Nhâm-Thân đến nhóm Đại-hội-đồng thường niên, tại nhà hội-sở ở đường Franchet d'Espérey Tourane.

ĐỀ-MỤC NGHỊ-SỰ:

1·) Duyệt sổ sách năm 1931-1932,

2·) Bầu các viên chức ban trị-sự,

3·) Bầu các viên kiểm-sát theo khoản 28 trong điều-lệ công-ty,

4·) Bàn vấn-đề chia lời năm 1929-1930,

5·) Giải quyết các việc từ năm 1929-1930 còn lưu lại,

6·) Bàn các việc thương-mại về năm 1932-1933 sắp đến.

Nếu ngài bận việc không đi dự Đại-hội-đồng được thì xin ngài ký giấy ủy-quyền theo kiểu dưới đây cho một *vị cổ-đông khác* thay quyền quyết-nghị trong khi đến dự Đại-hội-đồng.

Sau lại xin ngài nhớ đem biên-lai nộp bạc cổ-phần để nhận lấy cổ-phiếu (titre définitif).

BAN TRỊ-SỰ

Hội-Trưởng

GIẤY ỦY-QUYỀN (.... cổ-phần)

Tôi tên là ________, làm nghề ________ ở tại ________ cổ-đông HÀO-HƯNG CÔNG-TY làm giấy này để ủy-quyền cho một vị cổ-đông khác là ông ________ thay mặt tôi quyết-nghị các khoản trong kỳ Đại-hội-đồng thường niên ngày 22-23 và 24 Mai tại Tourane. ________, le ________ 193

Tên ký.

MÁT TRỜI

Mấy tháng gần đây, trời nóng nực quá, hàn-thử-biểu lên đến ba bốn mươi độ. Tuy vậy, ảnh mỹ thuật tốt mờ của hiệu HUONGKY vẫn được quý khách rất đổi hoan nghênh, không nề nóng nực đến chụp thật đông. Trời nóng còn đông như thế, huống hồ đến tiết sang thu, trời thêm mát mẻ, có lẽ các quý khách càng đến thật đông hơn, lại chính bản hiệu chủ nhân thân hành dưng ảnh để khỏi phụ lòng các quý khách chiếu cố về lối ảnh mờ. Chính là lối ảnh hiệu HƯƠNG-KÝ khởi xướng ra trước nhất, nên không dám bắt chước bằng được. Các quý khách có đến xem tận nơi mới biết rõ công nghiên cứu của bản hiệu về nghề này đã hai mươi năm có lẻ.

HUONGKY PHOTO

48 Rue Jules Ferry — HANOI

TẾT RỒI, CÓ BỆNH NÊN CHỮA NGAY:

1. — « Thưa ông chủ hiệu thuốc ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG 22 rue Médicaments à Hanoi,

Xưa, tôi mắc bệnh Giang-Mai, chữa đã khỏi. Nay đã 15 năm, nọc bệnh lại phát ra chứng đau phổi, đau ngực, ho suyễn, váng đầu, khí huyết hư kém, ung lở các đầu xương ở chân tay, đau nhức thối tha quá. Người làng bảo thế là bệnh phung, nên tôi buồn bực lắm, dùng thuốc khắp nơi tốn bạc ngàn mà tiền mất tật vẫn còn. Sau tôi dùng Thuốc và **Tiên-Tửu** của Ngài mới được khỏi tuyệt căn. Tôi còn lại 2 chai Tiên-Tửu, tôi đưa cho Bà Thím tôi, 63 tuổi, bị ho suyễn và đau bụng kinh-niên đã 3 năm nay, và Cháu Gái tôi 27 tuổi, bị hậu-sản, kinh-nguyệt hư tổn và phù thũng đã 1 năm nay, mỗi người uống 1 chai thì thấy các bệnh đó mau thuyên giảm lắm, nên cậy tôi mua giúp cho 6 chai Tiên-Tửu **mỗi chai 5 đồng.** Vậy xin Ngài gửi ngay cho: **Mr Nguyễn-kim-Hiếu, Điền chủ huyện Văn-giang, tỉnh Bắc-ninh.** »

2. — « Thưa Ngài, người nhà tôi mắc bệnh động-kinh đã 3 năm nay, tốn lắm tiền thuốc mà vô hiệu. Nay dùng Thuốc và Tiên-Tửu của Ngài, vừa mau khỏi bệnh, vừa khỏe mạnh béo tốt lắm. Vậy ngài lại gửi ngay cho tôi **4 chai Tiên-Tửu** nữa (5 đồng 1 chai)... **Mr Nguyễn-khắc-Cung, Secrétaire à la Banque de l'Indochine à Qui-nhơn** »

Coi 2 bức thơ đó, đủ thấy bổn-đường có nhiều thầy thuốc lão-thành đại-danh-sư và có đủ các môn thuốc Nam, thuốc Bắc và Tiên-Tửu gia truyền thần-diệu vô cùng, hễ dùng là khỏi bệnh ngay. Vậy, các ngài nên uống **Tiên-Tửu** (pha với rượu nho cất lâu năm rất thơm ngon, trẻ nhỏ cũng uống được, không say) là thuốc **bổ phổi, bổ thận, bổ gân cốt, bổ khí-huyết, bổ tì vị rất mạnh, rất tốt,** hơn sâm nhung cao quế nhiều lắm, nên uống Tiên-Tửu được béo mập, khỏe mạnh, ăn khỏe, mau đói, ngủ ngon, làm ăn lanh lợi lắm, nếu có ho, lao, đau phổi, đau gan, đau tim, đau ngực, đau lưng, đau thận, đau bụng, động-kinh, tả, lị, tê bại, đau gân, nhức xương, phù, báng, ngả nước, tiểu vàng đục, nọc bệnh tình di hại, ung, sản hậu sản, kinh-nguyệt hư kém, xanh cỏm, kinh bạch, đẻ non, vân vân... cũng mau khỏi lắm. Còn như bệnh **phung (hủi)** ho lao, đau bụng kinh niên, giang mai, lậu kinh niên, vân vân..., thì nên gửi ngay thơ về bổn-đường, cam quyết chắc chắn là mau khỏi dứt căn. Vì ở nước Nam, duy bổn-đường mới có các môn thuốc gia truyền về **phung, lao, cổ,** lại hay tuyệt trần, 100 người dùng, khỏi cả 100, nên đồng bào gửi thơ về khen ngợi nhiều lắm. Mua thuốc và Tiên-Tửu, cước phí bổn-đường chịu hết. Vậy rất mong các ngài vì tình đồng loại mà hết tâm cổ-động giúp đỡ đồng-bào khi đau ốm khỏi nổi tiền mất tật còn với các **thầy lang vườn...,** đó cũng là một công-đức lớn vậy.

Nay cẩn bạch: **ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG,** *22 Médicaments* **HANOI**

Đâu là CÕI PHÚC?

TRIẾT-HỌC TIỂU-THUYẾT

Tác giả . C. Flammarion — Giang-Hạ dịch-thuật

Số 14

Nhiều ngày bực bội, nàng Minh-tinh đi khắp cả phòng sách của chú nàng, đụng sách gì cũng lục xem, lật cả đến sách tiểu thuyết là thứ sách mà nàng ít ưa thích nhứt, nhưng nàng chú ý nhứt là các thứ sách về khoa học hoặc sử ký. Tánh nàng khó cho vừa lòng lắm, thành ra nàng thường đọc độ mấy chương đầu thì bỏ không xem nữa; có khi nàng cầm đến một quyển sách mà chỉ lật cả từ đầu chí cuối không đọc một tờ nào. Nhưng khi nàng tìm trúng quyển nào mà nàng thích thì nàng đọc cho đến cùng mới chịu rời quyển sách ấy ra. Nàng nằm trải trên cái ghế dài, ôm sách mà đọc cho đến quên cả ngày giờ, quên cả những sự nàng định làm nữa.

Một ngày nọ nàng lục mãi trong thư viện mà không tìm ra một quyển sách cho vừa ý, nàng bèn sắp đi xuống phòng khách sửa soạn đi giạo trong rừng; nhưng vừa sắp bước ra thì nơi lưng một quyển sách có bốn chữ đỏ rất đẹp làm cho nàng để ý đến: «Cái cõi huyền nhiệm». Đó là cái tên quyển sách ấy. Nàng xem qua thì không thấy tên của tác giả, chỉ thấy dưới bài tựa ký hai chữ «Cư-sĩ». Ngay ở trang nhứt thì khởi sự như vầy: «Những điều loài người biết «được, cũng ví như một hòn đảo «nhỏ ở giữa một cái biển mênh-«mông vô tận. Cái biển không bờ «bến kia, chính là những chuyện «loài người chưa biết, mà cần phải «tìm cho biết luôn».

Người ta thường nói một người đàn ông đọc một quyển sách là để cho biết chân lý; còn một người đàn bà thì đọc sách để tìm sự ảo tưởng. Nhưng trong quyển sách này thì nàng Minh-tinh tìm đủ cả. Quyển sách kia cũng như một câu giải thứ nhứt về vô số câu hỏi của nàng.

Nàng bèn lật qua một giạo thì thấy một giẩy đầu để cái nọ cái nấy cũng mới cả, như là:

Sự Sống và Sự Chết — Quỉ và Ma — Các mụ Thầy Pháp — Cái ăn Phù thủy — Thuyết Thần bộ — Sức Điện — Người để cảm động — Rạng đông ở Bắc cực và Kim chỉ nam — Sự hiện hình — Sự Tiên giác — Sự Mộng mị — Thì gian là gì? — Cõi Trời — Âm phủ — Ước vọng — Các tinh tú v. v...... v. v..... Nhưng có một cái đầu để làm cho nàng chăm ngó nhứt vì hai chữ: Nhân điện. Nàng bắt đầu đọc cái chương nhân điện ấy đầu tiên.

Quyển sách kia đối với nàng Minh-tinh cũng như cái mặt trời trong lúc rạng đông, làm cho người ta được thấy bao la bốn phía chưn trời lần lần mở rộng. Nàng trải qua một thời kỳ thay đổi làm cho nàng vui mừng hơn cái con bướm trong kén kia nhờ khi trời mùa xuân mà phá vỏ bay ra hoạt động tự do trong không gian vậy. Nàng tưởng tượng như là các điều này nàng đã có biết trước, và cái bản lãnh của nàng, cả sự ưa thích của nàng, cả các cách sinh hoạt trước kia của nàng, cũng chỉ làm cho nàng trở nên sẵn sàn cho đặng ngày nay nàng được uống đến cái nguồn nước trong sạch này. Cả những sự lạ mà nàng trông thấy trên thân thể nàng thì đều thấy giảng giải trong sách. Nàng đọc sách ấy mà biết rằng trong các loài vật sức điển đều có địa vị rất quan trọng mà hiện nay người ta biết rất ít. Điện biến hóa trong thần kinh hệ của người, có quan hệ đến các công việc của linh hồn. Sức nhân điện lại làm cho các linh hồn tương quan nhau cũng như các xác thịt... Và những sự lạ mà chính nàng đã biết thì thấy trong sách cũng có dẫn nhiều chuyện như vậy, lại còn lạ hơn nữa. Như trong tờ trình của ông Arago tại hội hàn lâm khoa học, có nói một người tên là Angélique Cottin có sức hút các bàn ghế như là một hòn đá nam châm hút kim loại vậy. Lại có người khác vừa ngủ vừa trông thấy và hoạt động một cách rất lạ kỳ. Nhứt là nàng Minh tinh chú ý đến các sự phát hiện của điện một cách riêng. Như ở Gia-nã-đại, khi trời lạnh mà khô mấy cô con gái thường hay chơi kề môi hun nhau thì thấy có ánh sáng chớp, và lấy chưn chà trên chiếc đệm lót dưới đất và đưa tay trên một ngọn đèn tắt, thì ngọn đèn ấy sáng lại... Các vấn đề về vật lý học và sanh lý học mới này làm cho nàng ham đọc nhứt, và cũng hé mở cho nàng một cái thế giới mới nữa.

Nàng đọc chưa xong chương «Nhân điện», mà đã muốn xem cho hết quyển sách từ trương đầu đến trương cuối. Nàng bèn vào phòng ôm quyển sách đọc, quên cả cuộc đi dạo mà nàng và mấy người bạn đã tổ chức mấy ngày nay. Đó là lần đầu nàng đến phải mê vì một quyển sách, mà quyển sách này lại là một quyển sách khoa học nữa. Những sách tiểu thuyết mà nhiều khi nàng thử đọc không khi nào làm cho nàng nịch cả. Sự bày đặt giả dối trong tiểu thuyết nàng không ưa chút nào. Đối với nàng thì nhà viết tiểu thuyết chỉ viết những chuyện mà ai cũng biết, viết để cho có chuyện nói, và luận chiết về các chuyện tầm thường thôi. Nhưng trong quyển sách này thì có sự thực tế và lại một bực rất cao, có cả vũ trụ và các vấn đề mênh mông của vũ trụ. Tác giả nghiên cứu loài người, về xác thịt và linh hồn; các sức mạnh, không gian, thời gian, và cả vũ trụ. Nàng đọc đến chỗ nói về sức truyền ra vô hình, và các sự hoạt động khi xa cách nhau, thì nàng lại càng chú ý đến lắm, làm cho nàng không nghe tiếng chuông báo bữa ăn đã dọn. Thím nàng phải lên tận trên phòng mà tìm nàng.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

Magasin de Soieries

TÂN-LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương

CHOLON

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải, như là lãnh, xuyến, trừu, cẩm nhung, cẩm-châu v. v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v. v... Khăn đội đầu rất và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trữ bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu «Teinture Idéale» danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits «Kim-Thời» của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mết-ngơ choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$70 tại bổn hiệu (mua sỉ có huê hồng).

Ở bắc kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội hóa N° 129 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ. Ở xa xin viết thơ về thương nghị.

TÂN-LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương -:- CHOLON

情愛女男

SÁCH NAM NỮ ÁI TÌNH

Là cuốn sách nói về sự ái tình và sự giao cấu cùng cách giữ vệ sinh của trai gái, và nói rõ sự hại của sự dâm dục.

1· — Ai có con cái lớn không tiện giạy bảo, nên mua sách này cho con cái đọc. 2 — Trai gái chưa kết hôn, và đã kết hôn, nên đọc sách này để giữ vệ sinh. 3· — Vợ chồng hay ghét nhau, nên đọc sách này để sinh mối ái tình. 4 — Vợ chồng hiếm con nên đọc sách này để biết cách cầu tự. 5· — Trai gái lắm tật bệnh, nên đọc sách này để tránh khỏi tật bệnh. 6· — Những trai gái dâm dục đa tình, nên đọc sách này để biết sợ mà tỉnh ngộ. Thiệt là một cuốn sách rất bổ ích cho nam nữ giới vô cùng. Bán tại nhà thuốc Nam-Thiên-Đường Nam-định, và ở các nhà đại-lý bán thuốc Nam-Thiên-Đường ở các tỉnh, và ở các hiệu bán sách các tỉnh. Mỗi cuốn giá bán 0$25.

Nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG** cần dùng nhiều người làm đại-lý bán thuốc ở khắp hết các tỉnh trong xứ Đông-Dương. Ngài nào muốn làm đại lý xin cứ gởi thơ cho nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG** Nam-định mà lấy chương trình và sách catalogues.

NAM-THIÊN-ĐƯỜNG

46 Phố Hàng-Thùng — Nam-định

TAM XÀ HỔ CỐT CAO

Tam Xà Hổ Cốt *chuyên trị các chứng* **Phong, thấp, tê, bại.**

Gần đây khắp cả Trung, Nam, Bắc ai đã dùng qua **Cao Tam Xà** *đều công nhận là một món thuốc quý ở trần đời, không thứ nào bì kịp. Bổn hiệu hằng ngày nhận tiếp được thư các tỉnh gửi về mua thuốc, cùng thư khen tặng luôn luôn. Vậy ai mắc các chứng như sau này, xin kíp dùng* **Cao Tam Xà** *kẻo để lâu khó trị:*

Sách thuốc nói rằng: «**Phong vị bách bệnh chi môi thấp nại lục giâm chi nhất, phong do ngoại nhập, thấp tòng nội sinh.**»

Đã bị cảm nhiễm lập tức thành bịnh. Phàm như tứ chi mỏi nhức, gân cốt buốt đau, sưng tay phù chân, đau lưng mỏi vai, mắt mũi nặng nề, chân tay co rút, đi lại khó khăn, cử động ngượng ngùng, thịt lẻ gia buồn, dẫm bóp chẳng đau, xếch mắt, méo mồm, nhời nói ngọng nghịu, cùng là tả tê hữu bại, bán thân bất toại.

Xét những bệnh nguyên ấy, toàn do vinh vệ bất điều, khí huyết hư nhược, và ngoại cảm phong hàn, trong chứa đàm thấp sâm nhiễm vào mình, chạy khắp ống xương mà sinh ra. Nếu điều trị thất cách, lâu ngày sẽ thành cố tật. Bệnh nhẹ dùng độ một hay hai lọ **Cao Tam Xà** *giá mỗi lọ 1$50 thì khỏi, nặng dùng 3, 4 lọ là khỏi.* Giá chiều khách nửa tá bán 7$50.

Bán tại hiệu

Sinh-Huy

44 Maréchal-Foch — Vinh

Bắt đầu từ tháng này (Avril) Tại Bản hiệu có thợ chuyên môn chế tạo mũ bản trắng, đủ các hạng, các kiểu. Các nhà mua buôn nên viết thư về thương lượng, Bản hiệu sẽ châm chước, giá cả rẻ, và gửi được nhanh chóng.

S. H.

BAC-NINH

Bệnh quỷ đá có thuốc tiên!!

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LA, ấy LẬU nhập CỐT nghĩa là khỏi rồi mà trong người nhọc mệt thường, đêm uống rượu thì sáng ra mủ, hay trong thịt nó buồn như kiến, hay cắn cái nhối một cái, sớm đã có mủ; vì các vi-trùng GONOCOQUE nó ăn vào trong xương, trong máu, hễ trở giời thì như vậy, bệnh này rất nguy hiểm và chuyền nhiễm, nếu để cho lâu bà thì người ấy mắc bệnh đau GIÃ-CUN (Métrite) khí hư, huyết bạch, băng huyết v. v., thì sinh đẻ rất hèm, nếu đẻ con thì hay hỏng mắt, còn TIM-LA nhập CỐT, ngoài khỏi như trong máu trong xương còn vi-trùng SPIROCHETE DE SCHANDINE cho nên trở giời hay sốt, đau đầu, đau mình, đầu các đầu xương, chân tay mỏi mệt, các cái nọc này nó chuyền-nhiễm rất là nguy hiểm, vì thế cho nên ta nhiều người để rồi, đẻ ra hội rụ bọc, đẻ con thơ cái nọ, thiếu cái kia, ta cho là đẻ quấy ngộ, vì cái nọc này nó chuyền-nhiễm sang tự lúc thụ thai, nếu mắc bệnh không tìm được thuốc thần hiệu này thì các nọc ấy nó chuyền nhiễm sang mấy mươi đời, như cha sang đến cháu chắt, v. v. vì thế nhiều người thế không có bệnh. Khi xem máu thì trong có vi-trùng TIM-LA, còn như bệnh HỜ LOEN (Chancre-mou), bệnh này nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, các vi-trùng này nó cũng ăn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LA, bệnh này cũng có nhiều người thiệt hại đến thân thể, vậy các ngài mắc phải các bệnh này đã nặng, hay bệnh nhập CỐT mấy mươi năm, hay mới mắc phải, thì lập tức dùng ngay thuốc HIỆU HOÀNG-VĂN-ẤP, số nhà 67 phố Ninh-xá Bắc-ninh (Tonkin) thế nào cũng phải mau khỏi, và rút hết nọc, người có bệnh uống thuốc vẫn đi lại làm ăn như thường, khỏi bao giờ không biết, thực thế vậy, nếu lâu bà có thai uống cũng được không hại gì, thuốc LẬU 1p00. TIM-LA 2p00, thuốc CHANCRE-MOU cả uống và bôi 3p00, ĐẠI-LÝ LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Rue du Gia-long à PHAN-THIẾT, PHÚC HÀ 67 Rue des Médicaments (Phố Hàng-Bồ) à HANOI HỒ-VĂN-CHIỂU chez Vinh xuân Hiệu commerçant cầu Tây à QUẢNG-NGÃI, Lưu-thành-Tạp Hàng-phố Cống-Sơn à Longxuyên, Annam dược-phòng, chủ-nhân Lê-ngọc-Thanh, route Camau à Bạc-liêu (Cochinchine) nếu ngài muốn mua thì gởi cho một ít tiền trước cho bản hiệu gởi nhận hóa giao ngân rồi [illegible] viết thơ về bản-hiệu.

CAO-BỔ-PHỔI

Chuyên trị hết các chứng ho đờm, ho khan, ho ra huyết, ho lao, đau phổi, ráo phổi, mất tiếng, ngứa cổ; mỗi lọ . . . . . 0$30

VIÊN-ĐẠI-BỔ-TINH-THẦN

Chuyên trị thận hư, tinh thần mỏi mệt, chất óc suy kém, tinh ít, tinh loãng, không vững, không mạnh; mỗi lọ. . . . . 1$00

SÁCH THUỐC VIỆT-NAM

Nói rõ căn nguyên các bệnh, phép xem mạch, cách trị bệnh. Tính các vị thuốc có vẽ, và có chua chữ hán. Một pho 9 quyển, trả tiền trước ngay một lúc, tính 3$30 cả cước.

Đã ra đến quyển thứ năm.

Thơ và mandat gởi cho: **M. NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG**

TONKIN — 173, Phố Khách — NAM-ĐỊNH

VIỆC THẾ-GIỚI

VẤN ĐỀ TRUNG-NHẬT

Sau vụ ám sát ở Thượng hải

Thượng-hải, 30 Avril. — Kawabata, trưởng hội các đại sứ Nhật ở Thượng hải, bị thương trong vụ ném bom ngày hôm qua, nay đã chết rồi. Còn Trùng-quang-Qui thì bệnh tình cũng vẫn còn nặng lắm.

Trùng-quang-Qui đã cho đánh điện về Đông-kinh yêu cầu cho đại biểu khác đến ký hòa ước. Tướng soái Uyeda cũng vậy.

Một người Nga và 12 người Cao-ly bị cảnh sát Nhật bắt tại tô giới Pháp.

Người ta cho rằng nguyên nhân vụ ám sát này cũng ở trong cuộc Trung Nhật xung đột, và chắc rằng người Nhật sẽ đổ trách nhiệm cho người Trung-hoa, mà cuộc xung đột kia càng khó giải quyết bằng phương pháp hòa bình.

Trong mấy người bị thương trong vụ ám sát Trùng-quang-Qui bệnh tình nặng hơn hết. Thủy quân đô đốc Momura bị mất một mắt.

Thượng-hải, 1er Mai (Rad. dép.) — Tại Hồng-khẩu và North Szechuan Road, đã thiết pháp binh. Viên tổng lãnh sự Murai kiêm chức chủ sở cảnh sát Nhật sẽ từ chức, vì trách nhiệm trong vụ ám sát này (theo tin ngày 3 Mai thì đã từ chức rồi).

Mật thám các nước nỗ lực tầm nã các thủ phạm trong vụ ám sát. Người Nhật muốn công kích các nhà đương chức trong tô giới.

Quách thái Kỳ bị đánh

Thượng-hải, 3 Mai. — Sáng hôm nay Quách-thái-Kỳ thứ trưởng bộ ngoại giao Trung-hoa bị một hội viên trong các hội cứu quốc Trung-hoa đánh tại ngụ sở của Quách ta. Người kia dùng dĩa bát ném vào mặt Quách. Quách bị thương nơi trán. Nguyên nhân là vì oán sao trong những cuộc điều đình với người Nhật, đánh vất bỏ những quyền lợi chủ yếu của Trung-hoa.

Có 11 người bị bắt.

Việc đoàn xe chở lính Nhật bị hại ở Cáp nhĩ Tân

Đông-kinh, 29 Avril. — Đại biểu ngoại giao bộ nói rằng việc Nhật Nga giao thiệp có vẻ lạc quan lắm. Cuộc điều tra của Nhật về việc đoàn xe chở lính bị hại tỏ ra việc âm mưu này là do mấy kẻ chắc có dính dáng đến gây nên chứ không phải chính phủ Tô-Nga. Nhật chắc sẽ có thư phản kháng chính phủ Nga nhưng chắc cuộc điều tra sẽ không gây nên sự khó khăn trong việc giao thiệp của hai nước vậy.

Tình hình Mãn châu

Cáp-nhĩ-tân, 29 Avril. — Từ khi Mã-chiếm-Sơn bỏ Tsitsikar, các đạo quân ở Hắc-long-giang làm náo động giọc theo các con đường xe hỏa Tsitsikar-Kochan và Houlona-Hailin, làm hư con đường trước, chiếm lấy 10 máy xe và 100 toa xe.

Đông-kinh, 29 Avril (Rad. dép.) — Theo điện tín ở Cáp-nhĩ-tân đến thì tại phía bắc Mãn-châu, có một trận xung đột khá kịch liệt. Quân Trung-hoa chiếm cứ thành phố Trung-hoa và bắt các công sứ Nhật, và phá hư hết ba chặn đường xe hỏa.

Một đạo quân do tướng soái Murai cầm đầu kéo vào Hailung, đuổi quân Trung hoa, chiếm lấy một chiếc xe hỏa và hai khẩu súng đại bác.

Cáp-nhĩ-tân, 2 Mai — Sau khi chặn đường xe hỏa gần Ucinko phá, một phần trong đội quân của Murai ở Cáp-nhĩ-tân về, chặn đường đánh một toán quân khởi nghịch rất đông. Hai bên đánh nhau rất kịch liệt một hồi: bên Nhật có 30 người chết và bị thương, bên khởi nghịch kéo lui về phía bắc.

Ở Ấn độ

Bà Naidu bị án

Bombay, 29 Avril. — Bà Sarojini Naidu bị kêu án 1 năm cấm cố, đã bị đem giam tại nhà lao Yerrowda. Cũng tại nhà lao này, hiện ông Gandhi bị giam.

Về vụ một hội viên hội nghị Ấn độ bị đập chết

Bombay, 29 Avril. — Chính phủ Madras đương điều tra về việc một hội viên hội nghị quốc dân Ấn-độ bị cảnh binh đánh bị thương nặng đến chết, theo lời hội viên ấy khai trước khi nhắm mắt.

Malaviya được tha

Nouvelle-Delhi, 2 Mai — Chính phủ đã thả Malaviya. Ông này mới bị bắt gần đây, trong việc toan nhóm hội nghị tại Nouvelle Delhi.

Kết quả cuộc Tổng tuyển cử ở Pháp ngày 1er Mai

Theo bản thống kê của bộ nội vụ thì kết quả cuộc Tổng tuyển cử ở Pháp hôm 1er Mai như sau này:

Số các ông nghị trúng cử, 243 ông

Chia ra các đảng phái như sau này:

3 ông	phái	bảo thủ
13	»	cộng hòa tự lập
37	»	cộng hòa tả đảng
63	»	xã hội cấp tiến
40	»	xã-hội
	»	
44	»	cộng hòa dân chính liên hiệp
10	»	dân chính
25	»	cấp tiến tự lập
4	»	xã hội tự lập
3	»	xã-hội...

Số ghế phải bầu lại: 367 ghế.

Ngày 1er Mai bên Âu châu

Ở Anh

Londres 1er Mai (Imp.) — Buổi sớm ngày 1er Mai rất yêm tịnh, nhưng buổi chiều thì có một cuộc biểu tình tại Marble Arch. Cảnh binh đi dẹp, bị dân biểu tình ném đá phải bị thương một người.

Hai bên xung đột nhau. Cảnh binh dùng dùi gậy mà đối phó với dân biểu tình.

Tại cầu Blackfriars ở Hyde park cũng có biểu tình.

Ở Áo

Melbourne, 1er Mai (Im). — Trong một buổi hội đồng của đảng lao động tại Varrabank, vào làm náo động cả lên.

Ở tại Trumeclitte, cũng làm biểu tình, phá buổi hội đồng của đảng lao động như thế.

Cảnh binh phải can thiệp binh vực các đảng viên lao động và giải tán dân biểu tình.

Ở Đức

Berlin, 1er Mai (Imp.) — Ngày 1er Mai ở Đức được yên ổn, duy tại Berlin có hai cuộc biểu tình liên tiếp của đảng xã hội.

Berlin, 1er Mai (Imp.) — Đảng xã hội tổ chức nhiều cuộc tụ họp. Nhơn ngày 1er Mai lại nhằm ngày chủ nhật nên đông người dự vào những cuộc tụ họp ấy.

Vì xem kết quả của cuộc tuyển cử thấy thế lực đảng Hitler được tấn bộ nhiều, nên các đảng về bên phía hữu xem cũng có vẻ thân thiện với nhau: ở một đôi nơi đảng xã-hội tổ chức ... trong một đôi thành phố nhỏ mới có những cuộc biểu tình chung như thế, chớ tại các thành phố lớn thì không: Ở Berlin thì đảng xã hội tụ họp lúc 1 giờ chiều tại Lustgarten, rồi giải tán để cho tụ họp, lúc 3 giờ.

Ở Tây-ban-Nha

Madrid, 1er Mai (Imp) — Ngày 1er Mai ở Tây ban nha náo động hơn ở đâu hết. Các nhà hàng đều đóng cửa, trừ các tiệm bán thịt bán bánh. Xe cộ gì gì cũng không thấy qua lại. Đến những xe hơi tư cũng bị cấm chạy ngoài đường, chỉ trừ những xe của thầy thuốc; nhưng những xe này cũng chỉ được phép chạy đến 1 giờ chiều, và nếu gặp khi thiệt gấp mà thôi:

Các nhà hát, các nhà chớp bóng, các nhà hàng cơm phải đóng cả ngày.

Madrid, 1er (Rad. dép.) — Những cuộc biểu tình trong ngày 1er Mai rất náo động.

Tại Madrid cảnh binh phải dùng xe thiết-giáp để giải tán. Bốn người cảnh binh ngồi ngựa bị xô ngã và bị thương. 20 người bị thương, 60 người bị bắt.

Tại Cordoue, cũng có cuộc xung đột như vậy: 8 người bị thương.

Ở Nga-xô-viết

Mặc-tây-khoa, 1er Mai (Imp.) — Ngày kỷ-niệm 1er ở Nga rất long trọng. Có nhiều cuộc biểu tình.

Hãy đọc trong số tới bài:

Chủ nghĩa Cam địa trong trường chính trị Ấn độ.

Giá đặc-biệt?

Kiểu rất nhã

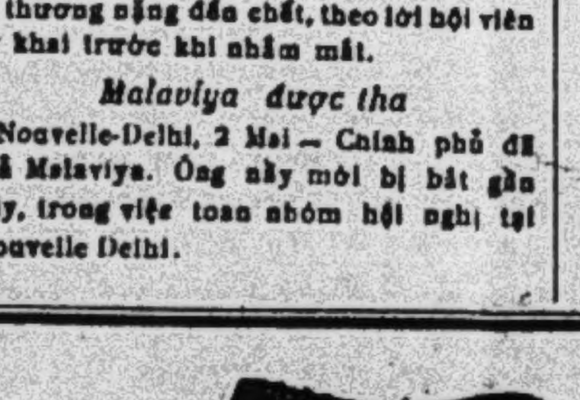

Bản hiệu mới chế ra kiểu giày này, rộng rất nhã mà lịch sự. Giày bằng Bố tăng, và da Boxcalf mùi Beige, Rose, hay Acajour

Đế bằng da Tây 4$50 một đôi

Đế bằng Crêpe 5.00 » »

Đế bằng Uskide 6.00 » »

Các ngài nên nhớ rằng từ nay ngài nào mua hàng của bản hiệu từ 10$00 trở lên thời không phải chịu tiền cước phí chi cả. Bản hiệu mới có rất nhiều các mùi da đẹp lạ, xin viết thơ lấy mẫu da và catalogue 1932.

An-Thành

37 — Phố Hàng Đào — 37

-: HANOI :-

PHÚ YÊN

Lấy gì nộp thuế

Mùa thuế đã đến, trồng mỏ linh ỏi, lúa bán rẻ mà không ai mua, nhà có bò ngựa không ai hỏi đến, từng! Khổ cho ở hạt Tuy-an này từ tháng chạp đến nay trời lại không mưa thành ra khoai, bắp, đậu bị háp; không những háp mà thôi còn thêm nỗi chuột sâu phá nữa. Như vậy không biết lấy gì nộp thuế!

Tối khó

Vì sao không chám thuốc?

Thường năm đến tháng ba Âm lịch nhà nước có phái thầy thuốc về tổng An phú, để trồng đậu và chám thuốc cho nhơn dân. Năm nay không biết vì cớ gì thầy thuốc về làng Long thủy chỉ trồng đậu cho trẻ nhỏ, mà không chám thuốc cho người lớn. Có lẽ năm nay khi trời tốt, nhơn dân không bịnh chăng?

H.

BÌNH THUẬN

Vì lẽ gì?

Tại làng Phong-điền, huyện Hàm tân có lập một cái trường bằng tranh, cách đường cái quan độ 1 cây số. Từ mấy năm nay cứ bị cháy, bôi dơ bản, và xé sổ sách luôn: năm thầy Võ kim Bằng giạy thì bị cháy, vật liệu trong trường đều theo ngọn lửa sạch; năm thầy Lê Tấn giạy cũng bị cháy; đến năm thầy Lê Lợi lại bị bôi dơ bản. Sang năm 1930 thầy giáo Dương văn Bá lại bị xé nết sổ sách. Vừa rồi hôm 18-4, khi 12 giờ trưa, trường ấy bị cháy nữa.

Người ta đồn rằng trường này bị phá phách như vậy là vì lý trưởng và giáo sư có ác cảm cùng dân trong làng. Có thật vậy không?

Biết

Trung-Nhật xung-đột

Nhật được Tàu thua là bởi tại sao? thưa là tại quân Tàu nhiều người nghiện thuốc phiện, trong người không được mạnh khỏe nên không địch nổi quân Nhật. Nay chính phủ Tàu có nhờ bản hiệu chế cho một thứ thuốc cai nha-phiến thật hay để quân lính dùng cho khỏi nghiện, nên bản hiệu gia công nghiên-cứu những sách Đông Tây y học, xét bệnh lập phương chế ra một thứ thuốc cai nha-phiến, đặt tên là «VẠN-MINH GIỚI-YÊN HOÀN», uống vào rất mạnh khỏe mà không sinh bệnh, nặng độ hai tuần, nhẹ thời tuần lễ là hết bệnh nghiện, nếu không bỏ được thời trả lại tiền, khi mua phải nói rõ ăn nhiều hay ít, có tật bệnh chi không, người khỏe hay yếu, để tôi chế thuốc cho hợp với bệnh gởi đủ bỏ xong. Còn ngài nào trong người không có bệnh chi, duy có bệnh nghiện, thời mua thuốc đã chế sẵn ở bản hiệu hoặc ở các nơi đại lý của bản hiệu cũng vậy. Thuốc «VẠN-MINH GIỚI-YÊN HOÀN», hạng nhất 5$00, nhì 3$00, ba 2$00, hạng tư 1$00 một chai, ngài nào muốn cho người thêm sức khỏe trong khi bỏ hút nên dùng thêm thuốc bổ 2$00 một hộp.

Có bán thuốc tim-la 1$00, thuốc lậu 1$00, chiết nọc 1$50, hay nhất thế-giới, và các thuốc đàn ông, đàn bà, con nít. Khi các ngài cần thuốc chi xin gởi thơ kể bệnh cho minh bạch.

Đề bì cho chủ-nhân:

M. Trần-đắc-Sử

N° 38 rue des Pipes à **HANOI**

NHIỀU NGƯỜI BỊ:

PHÒNG-TICH

«CON CHIM»

Bịnh Phòng-Tích đàn ông, đàn bà sưu xem thường hay bị, nhất là từ 25 đến 60 tuổi hay bị lắm, vì:

1 là: Khi cơm no, rượu say, vội ham tình dục;

2 là: Khi mệt nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay,

nên thụ bịnh: gọi là Phòng-tích. Khi thụ bịnh, thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì hay ợ thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng đầy.

Mới bị uống 1, 2 liều, lâu 4, 5 liều, uống không công phạt, đóng binh ít thấy đỡ chịu hoặc khỏi ngay. Mỗi liều chia hai bận uống, giá 0p40.

VŨ-ĐINH-TÂN, 178 bis, Route Lachtray HAIPHONG. ÂN-TỨ kim-tiền năm 1926

ĐẠI-LÝ TRUNG-KỲ:

HUE	: Hiệu VĨNH-LƯƠNG, phố Gia-Long.
TOURANE	: THÁI-VIÊN phố Musée và NGUYỄN-THỊ-HUỆ phố Đỗ-hữu-Vị.
QUANGNGAI	NGUYỄN-NGỌC-ANH, Thạch-Trụ, Mộ-Đức và CHẾ-HOÀNG à Sông vệ
NHATRANG	: MỘNG-LƯƠNG-THƯ-QUÁN.
TAMQUAN	: Hiệu ông ĐỘI-CHẤN.
VINH	: Hiệu SINH-HUY, phố Gare.
DALAT	: ĐINH-VĂN-CHÂU, Librairie.
FAIFOO	: HOÀNG-ĐẮC-VINH 183, phố Pont Japonais.
DONG-HOI	: Lê-Quỳnh Commerçant.
PHANTHIẾT	: MINH-GIANG, 2 phố Đồng-khánh.

khắp ba kỳ có Đại-lý bán cả

NHÂN-TẠO-HUYẾT

Lương-y YECSIOUNINE là một nhà thanh-niên y-học, đã từng tùng-học tại các trường đại-học Trung-Hoa, chuyên khoa nghiên-cứu về khí huyết của loài người; ông thường phân-chất các loài thảo-mộc, cùng lấy huyết của trăm loài động-vật noi theo khoa-học mà tinh chế ra. Sau khi chế luyện mang ra thí-nghiệm, thất-bại có trên ba trăm lần, nhưng ông vẫn kiên-tâm nhẫn-chí, không hề thất-vọng chút nào, nên chẳng bao lâu ba chữ NHÂN-TẠO-HUYẾT đã mang một cái danh-hiệu vẻ vang ra đời, làm chấn-động cả y-giới bên cõi Á-đông ta. Các nhà danh-y nhận là một việc thành công rất xứng đáng, nay kết-quả đã được thập phần hoàn-mỹ, mới giám đem cống-hiến ra đời. Vậy xin kể qua cái công-dụng của NHÂN-TẠO-HUYẾT như sau này:

1·) TRỊ CHỨNG HUYẾT SUY — Chơi bời quá độ, rượu chè thức đêm, lo lắng thái quá, da mặt xanh xao, thân thể ốm yếu, tức là phần huyết đã suy tổn rồi phải dùng ngay 3, 4 chai Nhân-Tạo-Huyết để bồi bổ khí huyết và để phòng các chứng hiểm nghèo xảy ra như chứng: kinh sợ, hay quên, kém ăn ít ngủ, rụng tóc, phù thũng, xây xẩm mày mặt, và đàn bà kinh nguyệt bất điều, băng-huyết, dạng-huyết, khí hư, bạch giám văn văn... bởi khí huyết chẳng dư mà ngăn ngừa cho cử bộ phận trong thân thể, nên các chứng kia để phát-sanh là vì thế.

2·) NHÂN-TẠO-HUYẾT — có tính chất đặc-biệt là có thể sát trừ được các loài trùng-độc ở trong máu, trong tủy, trong các khớp xương, cho nên những người trước mắc bệnh lậu và giang-mai, sau khỏi thường sinh ra chứng huyết suy, là bởi tại bệnh chưa thực khỏi, nên trùng lậu và giang-mai còn có thể ẩn nấp ở các chỗ hiểm yếu trong châu thân, lấy huyết làm món nhu dụng, nên huyết sinh sản được bao nhiêu tại đã bị loài trùng độc kia hút sạch. Muốn tiêu trừ phải kíp dùng ngay nữa tá NHÂN-TẠO-HUYẾT giá bán chiều khách là 7p. 50, tại khỏi là hậu họa.

3·) Đàn bà kinh nguyệt bất điều khi trồi khi sụt, tháng có tháng không, gia mặt xanh xám, hay sợ thư về bản phòng, lấy thuốc ĐIỀU-KINH rồi sau dùng độ 1, hoặc 2 chai NHÂN-TẠO-HUYẾT, mỗi chai giá 1p50 thì sẽ được đủ gia thâm thịt kinh nguyệt điều hòa mau có thai nghén.

4·) Đàn bà trước khi sinh cử đã có bệnh càng nên dùng, không những có ích cho mình mà đứa trẻ ở trong bào thai cũng nhờ NHÂN-TẠO-HUYẾT của mẹ dùng mà có ảnh hưởng đến sức khỏe của nó nữa.

5·) Trẻ con tiên thiên bất túc vì bẩm thụ khí huyết của cha mẹ, nên thường sinh bệnh mặt vàng, bụng ỏng, hay khóc, gia thịt nóng nẩy, xanh xao gầy còm, và hay cam sài ghẻ lở dùng độ một chai NHÂN-TẠO-HUYẾT, thì tự khắc kiến-hiệu.

6·) Các cụ già đau lưng mỏi gối, ho suyễn lâu ngày không khỏi, đều là vì khí huyết suy giảm, các cụ dùng được luôn NHÂN-TẠO-HUYẾT thì sẽ tránh khỏi các chứng đó.

7·) Các người làm việc ở những nơi sơn lâm chướng khí, nếu thường ngày dùng NHÂN-TẠO-HUYẾT thì ít mắc chứng sốt rét, ngã nước, tích huyết, sinh bàng, cùng chứng phong thấp.

8·) Chất thuốc này ngọt và thơm, ai cũng dùng được.

Thuốc này đã phân chất tại phòng Thí-nghiệm Đông-dương Hanoi.

NGŨ-TINH ĐẠI DƯỢC-PHÒNG

114 Rue du Coton Hanoi -:- *Kính cáo*

Các tỉnh trong TRUNG-NAM-KỲ, AI-LAO, mua thuốc xin nhớ hỏi Tổng Đại-Lý: hiệu SINH-HUY, 44, M. Foch VINH

Imprimerie TIẾNG-DÂN, HUẾ

Directeur Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG